

Bản án số: 97/2023/HSST
Ngày: 29 - 9 -2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Cúc
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Mai Đức Danh
2. Ông: Nguyễn Đắc Hưng

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Lữ Thị Hải Vân – Thư ký TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại Hội Tr xét xử TAND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2023/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2023/QĐXX- ST, ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình M; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 08/10/2002, tại phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa; Nơi cư trú: TDP Thượng H, phường Hải Th, TX. Nghi S, Thanh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Nguyễn Đình Huệ – sinh năm 1972 và con bà: Vũ Thị Oanh - Sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/6/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 145/5/2023, bị Công an thị xã Nghi Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

2. Nguyễn Văn Tr; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27/10/1998, tại phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn, Thanh Hóa; Nơi cư trú: TDP Thượng H, phường Hải Th, TX. Nghi S, Thanh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Trung - Sinh năm: 1976 và con bà: Trần Thị Nhung – sinh năm 1977; Tiền án, tiền sự: Không. **Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.**

Nhân thân: Ngày 145/5/2023, bị Công an thị xã Nghi Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Bị hại: Nguyễn Công T – sinh năm 1976

Địa chỉ: TDP Thượng H, phường Hải Th, TX. Nghi S, Thanh H

+ Anh Nguyễn Văn Th – sinh năm 1992

Địa chỉ: TDP Thanh N, phường Hải Th, TX. Nghi S, Thanh H

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Nguyễn Thị T – sinh năm 2000.
+ Anh Nguyễn Văn L – sinh năm 1983 và chị Nguyễn Thị H – SN 1988
Đều địa chỉ: TDP Thượng H, phường Hải Th, TX. Nghi S, Thanh H
Có mặt chị Tuyên còn lại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 05/3/2023, Nguyễn Văn Tr (sinh năm 1998, trú tại tổ dân phố Thượng Hải, phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn) và Nguyễn Đình M (sinh năm 2002, người cùng tổ dân phố) đến khu vực neo đậu thuyền ở bờ đê chắn sóng thuộc tổ dân phố Thượng Hải, phường Hải Thanh, thị xã Nghi Sơn để trộm cắp tài sản. M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX F1, màu xám đen, BKS 36C1-530.14 (chiếc xe này là của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố Thượng H, phường Hải Th, thị xã Nghi S, là em gái Tr) chở Tr đến bờ đê chắn sóng (BL: 94-95; 106-108; 133-134). Khi đến nơi, cả hai để xe mô tô trên bờ đê, rồi đi bộ xuống chân đê lấy thuyền thúng chèo ra vị trí thuyền đang neo đậu, Tr ngồi ở dưới thuyền thúng cảnh giới còn M trèo lên chiếc thuyền số hiệu TH 90800 của anh Nguyễn Công T (sinh năm 1976, người cùng tổ dân phố) để tìm tài sản trộm cắp. Sau khi lên thuyền, M vào khoang buồng lái, lần lượt kéo 02 chiếc ắc quy nhãn hiệu TROY, màu trắng, nắp xanh loại 12V-150Ah ra khỏi khoang buồng lái rồi cùng với Tr lần lượt chuyển 02 chiếc ắc quy xuống thuyền thúng, sau đó cả hai chèo thuyền thúng đưa 02 chiếc ắc quy vào bờ và cất giấu ở bụi cây bên bờ đê (BL: 94-95; 101-103; 106-108; 144-145). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, M và Tr đi xe mô tô quay lại nơi cất giấu 02 chiếc ắc quy để mang đi bán. Tại đây, Tr ở lại còn M lần lượt chở 02 chiếc ắc quy đến nhà anh Nguyễn Văn L ở cùng tổ dân phố, bán cho anh Long với giá là 1.250.000 đồng (BL: 94-95; 101-103; 106-108; 144-145; 157-160; 155-156; 163-166). Sau đó, M quay lại bờ đê đón Tr, M nói dối Tr bán 02 chiếc ắc quy được 500.000 đồng, rồi cả hai cùng nhau tiêu xài cá nhân hết số tiền này.

Tại bản kết luận định giá 30/KLĐGTS ngày 07/3/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn kết luận: 02 chiếc ắc quy nhãn hiệu TROY, màu trắng, nắp xanh loại 12V-150Ah, đã qua sử dụng của anh Nguyễn Công T bị trộm cắp trên có tổng giá trị là 3.000.000 đồng (BL: 35-37).

Ngoài ra, trong thời gian tại ngoại, chờ xử lý đối với hành vi trộm cắp nêu trên, thì Nguyễn Đình M còn thực hiện 01 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn xã Hải Thanh, cụ thể như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 18/6/2023, Nguyễn Đình M đi bộ từ nhà đến khu vực tổ dân phố Thanh Đ, phường Hải Th, thị xã Nghi S nhìn thấy bên đường có một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110, màu xanh bạc, biển kiểm soát 36C1-412.56 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Th (sinh năm 1992, trú tại tổ dân phố Thanh N, phường Hải Th, thị xã Nghi S), xung quanh không có ai nên M nảy sinh ý định trộm cắp. M đi đến dắt trộm chiếc xe đem đến cửa hàng sửa chữa xe máy Tiến Phương của anh Lê Văn T ở tổ dân phố Thanh X, phường Hải Th, thị xã Nghi S, M nói dối anh T đã làm rơi chìa khóa xe và nhờ anh T khởi động xe. Sau khi khởi động được xe, M điều khiển xe đi về nhà thì gặp bà Vũ Thị O (mẹ của M), bà O hỏi M về chiếc xe, M nói dối là xe

mượn của bạn. Đến ngày 19/6/2023, M đã đến Công an phường Hải Thanh đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc xe mô tô đã trộm cắp (BL: 267; 283-286; 293-307; 310; 315-349).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐDGTS ngày 20/6/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36C1-412.56 bị trộm cắp trên trị giá 12.000.000 đồng (BL: 310).

Ngoài các lần trộm cắp tài sản nêu trên, quá trình điều tra còn xác định trước đó vào ngày 04/3/2023, Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Đình M còn có hành vi trộm cắp 02 chiếc ắc quy nhãn hiệu GS màu trắng nắp xanh loại 12V-150Ah trên thuyền của anh Nguyễn Công T, sau đó đem bán cho chị Nguyễn Thị H, vợ của anh Nguyễn Văn L lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tuy nhiên, giá trị tài sản lần trộm cắp này của Tr và M theo kết quả định giá chỉ có 1.200.000 đồng và không thuộc một trong các Tr hợp quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thị xã Nghi Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tr và M theo quy định của pháp luật (BL: 94-95; 101-103; 106-108; 144-145).

Cũng trong quá trình điều tra, Nguyễn Đình M còn tự nguyện giao nộp 01 điều thuốc dài 10cm, hình tròn, màu trắng, bên trong là các sợi thảo mộc màu đỏ nghi là ma túy. Tuy nhiên, kết quả xét nghiệm nước tiểu của Trung tâm y tế thị xã Nghi Sơn đối với Nguyễn Đình M và Nguyễn Văn Tr và Kết luận giám định của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an đều không tìm thấy chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý (BL: 15, 16, 23, 24).

Bản cáo trạng số 96/CT-VKSNS ngày 31/8/2023 của VKSND thị xã Nghi Sơn đã truy tố Nguyễn Đình M và Nguyễn Văn Tr về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND thị xã Nghi Sơn truy tố các bị cáo.

Tại phiên tòa Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX;

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình M từ 12 đến 15 tháng tù.

+ Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm I, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 BLHS.

+ Bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 06 đến 09 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên đề nghị HĐXX không xét.

* Về vật chứng: Xe mô tô BKS 36C1-530.14 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Tuyền nên đề nghị HĐXX trả lại xe cho chị Tuyền.

Đối với điều thuốc lá cỏ thu giữ hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án đề nghị HĐXX chuyển sang Chi cục THADS để tiêu hủy.

- **Án phí** : Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

+ Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Các Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Căn cứ vào lời khai của các bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản và lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa đã thừa nhận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi nên ngày 05/3/2023, Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Đình M đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc ắc quy nhãn hiệu TROY, màu trắng, nắp xanh loại 12V-150Ah trị giá 3.000.000 đồng trên thuyền số hiệu TH 90800 của anh Nguyễn Công T đang neo đậu tại đê chắn sóng thuộc tổ dân phố Thượng H, phường Hải Th, thị xã Nghi S, tỉnh Thanh H. Tiếp đó vào ngày 18/6/2023, tại tổ dân phố Thanh Đ, phường Hải Th, thị xã Nghi Sơn, Nguyễn Đình M đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36C1-412.56 trị giá 12.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Th. Tổng giá trị tài sản mà M trộm cắp là 15.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn L đã có hành vi mua lại 02 chiếc ắc quy do M bán cho. Quá trình điều tra xác định anh Long không biết đây là tài sản do M trộm cắp được mà có nên không cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với anh Lê Văn Tiến là người giúp M khởi động xe mô tô biển kiểm soát 36C1-412.56 và bà Vũ Thị Oanh là mẹ của M, anh T và bà O không biết chiếc xe mô tô trên do M trộm cắp mà có nên hành vi của anh T và bà O không vi phạm pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng nêu là đúng.

Đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng pháp luật.

Các Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đều có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm

pháp luật nhưng do bản chất con người lười lao động, ham chơi, muốn được hưởng lợi trên công sức lao động của người khác nên đã lén lút, lợi dụng sở hữu của các chủ sở hữu để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác giữ gìn an ninh, an toàn xã hội vì vậy cần phải lên cho các bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo gây ra.

[4]. Xét về vai trò, nhân thân và trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công vai trò từ trước tuy nhiên khi lượng hình cần áp dụng Điều 17 và Điều 58 BLHS để phân hóa vai trò của các bị cáo.

Nguyễn Đình M là người khởi xướng, chủ động rủ Nguyễn Văn Tr đi trộm cắp tài sản. Cả hai đã thực hiện hai lần trộm cắp tài sản cùng nhau vào các ngày 04 và 05/3/2023. Tuy nhiên giá trị tài sản trộm cắp ngày 04/3/2023 chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã Nghi Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với cả hai bị cáo. Giá trị tài sản trộm cắp ngày 05/3/2023 là 03 triệu đồng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này. Ngoài hành vi trên Nguyễn Đình M còn có hành vi trộm cắp xe mô tô BKS36C1-412.56, trị giá 12 triệu đồng. Như vậy Nguyễn Đình M trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 15 triệu đồng. Vì vậy khi lượng hình bị cáo Nguyễn Đình M phải chịu mức hình phạt cao hơn Nguyễn Văn Tr.

Sau khi phạm tội các bị cáo đều thật thà thành khẩn khai báo, tài sản đã được CQĐT thu giữ và trả lại cho các bị hại, các bị cáo cũng chủ động trả lại tiền bán ắc quy cho anh Nguyễn Văn L nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Nguyễn Đình Tr sau khi thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô đã ra đầu thú nên được hưởng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Nhưng bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội hai lần trở lên nên phải chịu một tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Nguyễn Văn Tr phạm tội lần đầu thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tại phiên tòa cả hai bị cáo đều thừa nhận các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, trong cuộc sống có hành vi sử dụng thuốc lá cỏ, mục đích trộm cắp tài sản bán lấy tiền để mua thuốc lá cỏ về sử dụng chung.

Xét vai trò, hành vi phạm tội HĐXX thấy tuy giá trị tài sản bị cáo Tr phạm tội ít, lần đầu phạm tội tuy nhiên xét về nhân thân của bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thực hiện hai lần trộm cắp tài sản trong một thời gian ngắn, mục đích lấy tiền để sử dụng thuốc lá cỏ. Đối với Nguyễn Đình M có hành vi xem thường pháp luật, đang trong giai đoạn chờ xét xử vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nên xét thấy cần thiết phải cách ly cả hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét về phần dân sự: Tài sản đã trả lại cho các bị hại, các bị hại không có ý kiến gì nên HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền các bị cáo bán ắc quy cho anh Nguyễn Văn L mà có, các bị cáo đã chủ động trả lại cho anh L, anh L không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[6]. Xét về phần vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy một điều thuốc lá cỏ mỳ do Nguyễn Đình M tự nguyện giao nộp hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án theo mẫu hoàn trả của Viện khoa học hình sự.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T xe mô tô BKS 36C1-530.14 vì chị T không biết bị cáo Tr sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- **Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS. Bị cáo M áp dụng thêm điểm g khoản 2 Điều 52 BLHS. Bị cáo Tr áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

- **Tuyên bố:** Nguyễn Đình M và Nguyễn Văn Tr phạm tội Trộm cắp tài sản“

- **Xử phạt:** Nguyễn Đình M 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 19/6/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- **Xử phạt:** Nguyễn Văn Tr 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

* **Về vật chứng:** Áp dụng: điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX F1, màu sơn: xám – đen, BKS BKS 36C1-530.14. Xe mua từ tháng 3/2022, số khung RLHJA3848NY100804, số máy JA52E-0347972, dung tích 110cm³, xe đã qua sử dụng. Xe không thu hồi đăng ký. Hiện đang lưu giữ tại kho của chi cục THADS Thị xã Nghi sơn số NK2023/47, ngày 01/6/2023.

Chuyển điều thuốc lá cỏ sang chi cục THADS để tịch thu tiêu hủy theo mẫu hoàn trả của Viện khoa học hình sự.

- **Án phí :** Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

+ Mỗi Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, có mặt chị Tuyền, vắng mặt các Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Những người có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Tr hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKS ND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND TX. Nghi Sơn;
- CQĐT Công an TX. Nghi

Sơn;

- THADS TX. Nghi Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Thị Cúc